TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2018/DS-PT
Ngày 10- 4-2018
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Trọng Tiến**
Các Thẩm phán: Ông **Đinh Văn Long**
Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Trần Thị Bích Cẩm -** Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam***: Bà **Nguyễn Thị Hà -** Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2018/TLPT-DS ngày 28 tháng 02 năm 2018 về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 04/2018/DS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 14/2018/QĐPT-DS ngày 26 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Thị Mộng L, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Thôn 04, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam; Có mặt.

2. *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Thôn 04, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam; Có mặt.

3. *Người làm chứng*:

3.1. Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn 04, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

3.2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1944; Địa chỉ: Thôn 04, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

4. *Người kháng cáo*: Bị đơn ông Nguyễn Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các văn bản có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Mộng L trình bày:

Chiều ngày 03/9/2017, tôi đang ở nhà thì có người đến nói là ông Nguyễn Văn T đánh em gái của tôi là bà Huỳnh Thị Mộng D chết rồi. Tôi chạy sang và có lời qua tiếng lại thách đố với ông T, ông T nắm đầu tóc và dùng khúc cây to dài khoảng 1 mét đánh tôi bất tỉnh. Sau đó, gia đình đưa tôi đi bệnh viện khám và điều trị. Tôi không yêu cầu giám định thương tích để yêu cầu xử lý hình sự. Nay tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông T bồi thường thiệt hại cho tôi do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 7.700.000 đồng, gồm các khoản sau: Tiền thuốc 1.800.000 đồng; tiền thuê xe taxi 700.000 đồng; tiền xe ôm 200.000 đồng; tiền công lao động: 1.000.000 đồng/ngày x 4 ngày = 4.000.0000 đồng và tiền bồi dưỡng trong thời gian về nhà 1.000.000 đồng.

Tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

Chiều ngày 03/9/2017, vợ chồng tôi có mâu thuẫn cải vã với nhau thì bà Huỳnh Thị Mộng L đến có lời qua tiếng lại thách đố, có cầm gạch ném trúng vào vùng xương chậu của tôi và dùng tay đánh tôi. Vì quá bức xúc nên tôi nắm tóc bà L và dùng tay tát hai cái vào mặt, cú hai cái vào đầu bà. Sau đó, ông Nguyễn Minh T1 đến can ngăn và gia đình đưa bà L đi bệnh viện. Tôi có đưa cho em ruột của tôi là Nguyễn Ngọc T 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)* đến bệnh viện để chăm sóc bà L nhưng bà không nhận. Nay bà L yêu cầu tôi bồi thường thiệt hại về sức khỏe do tôi gây ra thì tôi không đồng ý vì số tiền bà yêu cầu bồi thường quá cao, chưa đúng với thiệt hại thực tế; tôi yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Với nội dung như trên, tại bản án dân sự sơ thẩm số 04/2018/DS-ST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện H áp dụng Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Pháp lệnh về án phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của bà Huỳnh Thị Mộng L, buộc ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ bồi thường một phần thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm cho bà Huỳnh Thị Mộng L, số tiền: 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng).*

2. Không chấp nhận một phần đơn khởi kiện của bà Huỳnh Thị Mộng L đối với số tiền chi phí không hợp lý 3.749.000 đồng *(Ba triệu, bảy trăm bốn mươi chín ngàn đồng)* và 951.860 đồng (*Chín trăm năm mươi mốt ngàn, tám trăm sáu chục đồng)* bà L phải tự chịu về phần lỗi của mình.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/02/2018 bị đơn ông Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo với lý do: Mức xử phạt đối với ông theo Quyết định số 04/QĐ-XPHC ngày 19/9/2017của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q và Quyết định số 15/QĐ-XPHC ngày

19/9/2017 của Trưởng Công an xã Q là quá cao; số tiền ông phải bồi thường cho bà L theo quyết định tại bản án sơ thẩm cũng quá cao, không hợp lý; ông đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2018/DS-ST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh trụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn không thay đổi, bổ sung, rút đơn kháng cáo; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn T thì thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T không thừa nhận thương tích của bà Huỳnh Thị Mộng L là do ông gây ra vào chiều ngày 03/9/2017. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, thì thấy: Chiều ngày 03/9/2017, giữa ông T và bà L có xảy ra cải vã, xô xát; ông T đã dùng cây đánh vào đầu bà L dẫn đến việc bà L phải đi khám và nhập viện điều trị thương tích. Theo hồ sơ do Công an địa phương lập thì nguyên nhân xảy ra sự việc này là do ông T và bà L thiếu kiềm chế, các bên đều có lỗi nhưng ông T là người có lỗi chính trong việc gây ra thương tích cho bà L. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nguyên nhân, diễn biến sự việc để xác định mức độ lỗi của mỗi bên; xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ mà các bên cung cấp và đối chiếu quy định của pháp luật về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm để đánh giá tính hợp pháp và hợp lý của các khoản chi phí mà bà L yêu cầu, quyết định chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà L, buộc ông T phải bồi thường một phần thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm cho bà L với số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng*) trong tổng số chi phí hợp lý được cấp sơ thẩm xác định 3.951.860 đồng là có cơ sở, phù hợp với thực tế và đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T không cung cấp được chứng cứ gì để chứng minh cho việc kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của ông T, giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Đối với kháng cáo của ông T về việc xem xét mức xử phạt đối với ông theo Quyết định số 04/QĐ-XPHC ngày 19/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q và Quyết định số 15/QĐ-XPHC ngày 19/9/2017 của Trưởng Công an xã Q. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét các Quyết định này là Quyết định hành chính xử phạt ông T

do có vi phạm hành chính, không thuộc đối tượng khởi kiện trong vụ án này nên không xem xét.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T; giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 04/2018/DS-ST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam.

Áp dụng Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Mộng L, buộc ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ bồi thường một phần thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm cho bà Huỳnh Thị Mộng L với số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà Huỳnh Thị Mộng L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền nói trên, hằng tháng ông Nguyễn Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Mộng L đối với số tiền chi phí không hợp lý 3.749.000 đồng *(Ba triệu, bảy trăm bốn mươi chín ngàn đồng)* và 951.860 đồng (*Chín trăm năm mươi mốt ngàn, tám trăm sáu mươi đồng)* bà L phải tự chịu về phần lỗi của mình.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* ông T đã nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo Biên lai thu số 0012837 ngày 09/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Nam; ông T còn phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân

sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 10/4/2018).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- TAND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Trọng Tiến